

**Số: 394/2020/QĐST - HNGĐ**

*Hà Đông, ngày 02 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 391/2020/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh Xuân T, sinh năm 1983. HKTT: Số nhà 11, phố V, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội (số nhà cũ: số 109B, đường C, phường Q, quận H, TP.Hà Nội).

Bị đơn: Chị Đỗ Thị B, sinh năm 1987. HKTT: Số nhà 11, phố V, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội (số nhà cũ: số 109B, đường C, phường Q, quận H, TP.Hà Nội).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Đinh Xuân T và chị Đỗ Thị B.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh, chị có 02 con chung là Đinh Đại P, sinh ngày 06/3/2012 và Đinh Đại L, sinh ngày 13/2/2015.

Giao anh Đinh Xuân T trực tiếp nuôi con chung là Đinh Đại L, sinh ngày 13/02/2015. Giao chị Đỗ Thị B trực tiếp nuôi con chung là Đinh Đại P, sinh ngày

06/3/2012. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung, kể từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi các bên có sự thay đổi khác.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Bộ luật Dân sự và các luật khác có liên quan không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh T, chị B không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đinh Xuân T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009146 ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Thu Hòa**